TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LÁT** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 30/2023/HS-ST Ngày 29/6/2023.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Cường và ông Gia Văn Tính.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Viết Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 12/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 15/6/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lâu Văn C**; sinh năm 1976 tại xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản P, xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâu Văn H (đã chết) và bà Thao Thị D (đã chết); bị cáo có vợ là Thao Thị M, sinh năm 1983 (là bị cáo trong vụ án) và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/4/2023 chuyển tạm giam ngày 15/4/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Thao Thị M**; sinh năm 1983 tại xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản P, xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào A D (đã chết) và và Mua Thị T (đã chết). bị cáo có chồng là Lâu Văn C (là bị cáo trong vụ án) và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/4/2023, chuyển tạm giam ngày 15/4/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nay, có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Hà Văn Khôi - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 1 – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- *Người chứng kiến:* Lâu Văn P, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Bản P, xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 4 năm 2023, tổ công tác Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá phối hợp với Công an xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa tiến hành rà soát, kiểm tra và nhắc nhở đối với người nghiện chất ma túy tại xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa. Khi tổ công tác đến chòi rẫy nhà Lâu Văn C tại bản P, xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa là người nghiện ma túy thì phát hiện C đang ngồi trên giường cùng với vợ là Thao Thị M. Thấy tổ công tác đi vào, Lâu Văn C đã đưa cho M 01 (một) gói nilon màu đen, M cầm gói nilon màu đen mà C đưa và cất giấu vào cạp quần mà M đang mặc trên người. Tổ công tác đã yêu cầu Thao Thị M lấy gói nilon màu đen ra để kiểm tra thì phát hiện bên trong gói nilon màu đen có: 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng; 01 (Một) cục bột màu trắng hồng và 01 (một) mảnh lưỡi lam màu trắng. M khai nhận với tổ công tác đây là ma túy của chồng vừa đưa cho M cầm hộ. Tổ công tác tuyên bố bắt người phạm tội quả tang đối với Lâu Văn C và Thao Thị M đồng thời thu giữ các đồ vật có liên quan.

Trong quá trình điều tra, Lâu Văn C khai nhận: Vào kkhoảng 08 giờ 00 phút, ngày 05/4/2023 một mình C điều khiển xe máy biển kiểm soát 36K1-027.57 đi từ nhà đến xã P, huyện M tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực bản C, xã P, huyện M thì C thấy một người thanh niên người dân tộc Mông (C không quen biết người này) đang đứng ở lề đường, C dừng xe lại và hỏi anh ta có ma túy Heroine và Hồng phiến bán không? Anh ta trả lời C là "Có", sau đó C đưa cho anh ta số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để mua ma tuý, người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho C 01 (một) gói nilon màu đen và nói với C bên trong có ma túy là Heroine và Hồng phiến. Nhận ma tuý xong C không mở ra kiểm tra mà cầm số ma túy mới mua được ở tay trái rồi quay xe máy đi về khu vực chòi của gia đình, còn người đàn ông bán ma túy cho C đi đâu, làm gì C không biết. Về đến chòi, C mở gói ma túy ra kiểm tra thấy bên trong có 02 (hai) viên hồng phiến và 01 (một) cục heroine, lúc này C dùng một mảnh lưỡi dao lam cắt một phần nhỏ Heroine và một nửa viên Hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức đốt ma túy trên giấy bạc để hít sử dụng trong chòi rẫy. Sử dụng ma túy xong C để mảnh lưỡi dao lam vào trong gói ma túy rồi gói chung với số ma túy còn lại và giấu dưới gối trên đầu giường ngủ ở chòi rẫy của gia đình. Sau đó các ngày hôm sau (C không nhớ chính xác thời gian cụ thể) C có sử dụng ma túy một vài lần, sau mỗi lần sử dụng ma túy thì số ma túy còn lại C đều gói lại trong gói nilon màu đen và giấu ở vị trí cũ (dưới gối đầu giường ngủ trong chòi rẫy nhà C). Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 08/4/2023, khi C đang ở trong chòi, Cợ thấy vợ là Thao Thị M bị đau cổ nên C lấy một nửa viên Hồng phiến trong số ma túy đang giấu ở đầu giường ra để vào ống điếu tự chế làm bằng ống nứa, số ma

túy còn lại C tiếp tục gói lại và giấu ở dưới gối sau đó C gọi M đang làm cỏ ở ngoài vườn vào trong chòi vị trí bếp lửa để M sử dụng ma túy, C dùng bật lửa gas đốt ma túy cho M sử dụng còn C không sử dụng. Khi M sử dụng ma túy xong, C đã vứt ống điếu tự chế vào trong bếp lửa để lửa cháy hết ống điếu.

Đến khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 09/4/2023 khi C và M đang ngồi trên giường ở chòi của gia đình thì có lực lượng Công an huyện Mường Lát, Công an xã Q, huyện M đến kiểm tra, làm việc. Thấy có Công an vào C đã dùng tay trái lấy số ma túy còn lại đang giấu ở dưới gối**,** trên đầu giường đưa cho M và nói với M là "Có người lạ đến, cầm ma túy giấu đi", M nghe C nói vậy đã dùng tay trái cầm gói ma túy C đưa, giấu gói ma túy vào cạp quần đang mặc nhưng bị tổ công tác phát hiện, yêu cầu M lấy gói ma túy đang cất giấu ra kiểm tra, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 1428/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Cục chất bột màu trắng hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi "Tang vật thu giữ của Lâu Văn C và Thao Thị M" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,750g (không phẩy bảy năm không gam) loại: Heroine (Heroin).

- 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi "Tang vật thu giữ của Lâu Văn C và Thao Thị M" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,091g (không phẩy không chín một gam) loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát đã đề nghị Trung tâm y tế huyện Mường Lát thực hiện việc test ma tuý đối với Lâu Văn C và vợ là Thao Thị M, kết quả C và M dương tính với chất MOP và MET (là chất ma túy đá dạng thuốc Phiện, Heroin, Morphin và Methamphetamine).

- Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

+ 01 (một) gói niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có ghi vụ "Lâu Văn C, Thao Thị M". Mặt sau đã được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Vũ Văn Nhất và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đóng giáp lai;

+ 01 (một) mảnh dao lam màu trắng;

+ 01 (một) xe máy biển kiểm soát 36K1 – 027.57, nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen; loại WaveS, số máy: JC52E1222379; số khung: 5261DY069698; xe đã qua sử dụng.

Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Lâu Văn C vào ngày 05/4/2023, do C không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này; khi mua bán ma tuý chỉ có C và người bán ma tuý mà không có người làm chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác

minh nhưng không xác định được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-ML ngày 10/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát đã truy tố bị cáo Lâu Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố Thao Thị M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lâu Văn C, tuyên bố bị cáo Lâu Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Áp dụng quy định tại các điều: Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lâu Văn C từ 13 tháng đến 15 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 24 tháng đến 26 tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Áp dụng quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Lâu Văn C chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 37 tháng đến 40 tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thao Thị M; tuyên bố bị cáo Thao Thị M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt Thao Thị M từ 13 đến 15 tháng tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lâu Văn C và Thao Thị M.

-Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành mặt trước ghi vụ Lâu Văn C, Thao Thị M, mặt sau được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Vũ Văn Nhất và các hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công anh tỉnh Thanh Hoá; 01 (một) mảnh lưỡi dao lam màu trắng, đã qua sử dụng.

Trả lại cho các bị cáo 01 (một) xe máy biển kiểm soát 36K1-027.57, nhãn hiệu HONDA màu đỏ, đen loại Wave S, số máy: JC52E1222379; số khung 5261DY069698, không hộp xích, xe đã qua sử dụng.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá.

- Về án phí: Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lâu Văn C và Thao Thị M.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo: Người bào chữa đồng tình với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát về tội danh, điều luật và khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ nghèo; không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Lâu Văn C mức án từ 12 đến 13 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và 24 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý* " buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội theo quy định; xử phạt bị cáo Thao Thị M từ 12 đến 13 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo thành khẩn nhận tội và đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo sớm được về chăm sóc con nhỏ, chung sống với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 4 năm 2023, tại chòi rẫy nhà Lâu Văn C và vợ là Thao Thị M ở bản P, xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác Công an huyện Mường Lát phối hợp với Công an xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Thao Thị M đang cất giấu 01 (một) gió nilon màu đen bên trong có 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng và 01 (một) cục màu trắng hồng. Thao Thị M khai nhận đây là ma tuý Hồng phiến và Heroine mà chồng

là Lâu Văn C vừa đưa cho bị cáo cất giấu khi thấy tổ công tác Công an huyện và Công an xã vào kiểm tra.

Tại bản Kết luận giám định số: 1428/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Cục chất bột màu trắng hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi "Tang vật thu giữ của Lâu Văn C và Thao Thị M" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,750g (không phẩy bảy năm không gam) loại: Heroine (Heroin).

- 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi "Tang vật thu giữ của Lâu Văn C và Thao Thị M" gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,091g (không phẩy không chín một gam) loại Methamphetamine.

Nguồn gốc số ma tuý trên Lâu Văn C khai nhận là của C mua vào ngày 05/4/2023 tại bản C, xã P, huyện M, tỉnh Thanh Hoá với số tiền là 200.000đ về để sử dụng. Sau khi bản thân sử dụng hết một phần và cho vợ sử dụng Lâu Văn C đã cất giấu ma tuý dưới gối tại chòi rẫy, khi thấy tổ công tác vào kiểm tra, C đã lấy ma tuý đưa cho vợ là Thao Thị M cất giấu. Như vậy hành vi của Lâu Văn C và Thao Thị M trong việc tàng trữ ma tuý với tổng khối lượng là 0,841g gồm hai chất ma tuý là 0,750g loại Heroine và 0,091g Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra còn xác định: Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, vào ngày 08/4/2023 bị cáo Lâu Văn C còn có hành vi dùng ma tuý mình đang tàng trữ, tự chế tạo ống điếu bằng ống nứa và dùng bật lửa ga đốt ma tuý cho vợ là Thao Thị M sử dụng, kết quả test nhanh ma tuý của Trung tâm y tế huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá xác định Lâu Văn C và Thao Thị M dương tính với chất ma tuý, hành vi của bị cáo Lâu Văn C đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được các hành vi liên quan đến ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm do những tác hại xấu đến đời sống kinh tế, xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong vụ án này, đối với hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công từ trước tuy nhiên cũng cần đánh giá vai trò của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Đối với bị cáo Lâu Văn C là người mua ma tuý, cất giấu để sử dụng, khi phát hiện có tổ công tác Công an huyện Mường Lát và Công an xã Q, huyện M đến kiểm tra đã chủ động lấy ma tuý do mình cất giấu đưa cho vợ là Thao Thị M cất giấu nhằm trốn tránh sự kiểm tra của cơ quan chức năng, như vậy C đã nhận thức rõ việc cất giấu ma tuý để sử dụng là hành vi vi phạm pháp luật nhưng cố tình thực hiện nên là người giữ vai trò chính trong vụ án, quá trình điều tra còn xác định trước khi bị bắt quả tang về hành tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị cáo Lâu Văn C còn có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho vợ mình là Thao Thị M do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo trong từng hành vi phạm tội để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Thao Thị M là người giữ vai trò đồng phạm, hành vi của bị cáo nhằm giúp chồng là Lâu Văn C cất giấu ma tuý để trốn tránh sự kiểm tra, phát hiện của cơ quan chức năng; bản thân bị cáo cũng là người nghiện ma tuý do đó khi nghe C nói gói nilon đưa cho mình là ma tuý thì mục đích của bị cáo cất giấu ma tuý còn để tránh bị phát hiện, thu giữ để sử dụng; do đó mặc dù giữ vai trò thứ yếu trong việc thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý nên được áp dụng mức hình phạt thấp hơn bị cáo Lâu Văn C nhưng cũng cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo.

Hội đồng xét xử cũng xét: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật để các bị cáo yên tâm cải tạo, lao động trở thành công dân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, lao động trồng trọt không có thu nhập ổn định, gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6]. Về vật chứng:

- Đối với vật chứng của vụ án là 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành mặt trước ghi vụ Lâu Văn C, Thao Thị M, mặt sau được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Vũ Văn Nhất và các hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công anh tỉnh Thanh Hoá đựng mẫu vật còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với vật chứng là 01 (một) mảnh lưỡi dao lam màu trắng, đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với vật chứng là 01 (một) xe máy, biển kiểm soát 36K1-027.57, nhãn hiệu HONDA màu đỏ, đen loại Wave S, số máy: JC52E1222379; số khung 5261DY069698, không hộp xích, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, xe máy là tài sản thuộc sở hữu chung của các bị cáo do bị cáo Lâu Văn C đứng tên trên Giấy đăng ký. Khi bị cáo Cợ sử dụng xe máy đi mua ma tuý Thao Thị M không biết, việc bị cáo Lâu Văn C sử dụng xe máy đi mua ma tuý diễn ra trước khi hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý bị phát hiện bắt quả tang; gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, xe máy là tài sản duy nhất có giá trị và là phương tiện phục vụ sinh hoạt chung cho gia đình nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7]. Về án phí:

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh – Xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lâu Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâu Văn C **16** (*Mười sáu*) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâu Văn C **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội **"**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Lâu Văn C phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là **40** (*Bốn mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là 09/4/2023.

Tuyên bố: Bị cáo Thao Thị M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thao Thị M **13** (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 09/4/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành mặt trước ghi vụ Lâu Văn C, Thao Thị M, mặt sau được dán kín niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Vũ Văn Nhất và các hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công anh tỉnh Thanh Hoá; 01 (một) mảnh lưỡi dao lam màu trắng, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Lâu Văn C 01 (một) xe máy, biển kiểm soát 36K1-027.57, nhãn hiệu HONDA màu đỏ, đen loại Wave S, số máy: JC52E1222379; số khung 5261DY069698, không hộp xích, xe đã qua sử dụng.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2023 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Mường Lát;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Lát;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Quang Chiểu, huyện Mường Lát;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Minh